

Số: /KL-SGD&ĐT

Bến Tre, ngày tháng 01 năm 2023

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về việc thanh tra công tác tổ chức và hoạt động**  
**của Trung tâm ngoại ngữ Uni Star**

Thực hiện Quyết định số 916/QĐ-SGD&ĐT ngày 09/12/2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Bến Tre về việc thanh tra công tác tổ chức và hoạt động của Trung tâm ngoại ngữ (TTNN) Uni Star, từ ngày 19/12/2022 đến ngày 21/12/2022. Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại TTNN Uni Star.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 27/12/2022 của Trưởng đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) kết luận thanh tra như sau:

**1. Khái quát chung**

- Tên đơn vị: Trung tâm Ngoại ngữ Uni Star (gọi tắt là Trung tâm).

- Trung tâm được thành lập theo Quyết định số 12443/QĐ-SGD&ĐT ngày 02/6/2017 của Sở GD&ĐT tỉnh Bến Tre. Có địa chỉ: số 273/67, ấp Long Huê, xã Long Thới, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

- Tình hình hoạt động của Trung tâm:

+ Năm 2017 đến 2019 là 2 năm đầu khởi nghiệp của Trung tâm tại khu vực nông thôn với tiêu chí đem cơ hội học tiếng Anh đến với vùng sâu, vùng xa với. Giai đoạn này Trung tâm tổ chức và hoạt động trong khuôn viên Nhà thờ xã Long Thới, huyện Chợ Lách nên có không ít khó khăn. Đến tháng 7/2020, Trung tâm đã di dời đến cơ sở mới tại địa chỉ “273/67, ấp Long Huê, xã Long Thới, huyện Chợ Lách”.

+ Năm 2020, 2021 do ảnh hưởng dịch bệnh Covid - 19 trong thời gian dài, Trung tâm phải tổ chức dạy học online, đến tháng 6/2022 chức dạy trực tiếp cho đến thời điểm được thanh tra.

**2. Kết quả kiểm tra, xác minh**

**1.1. Việc thực hiện quy định của pháp luật để thành lập, tổ chức và hoạt động của Trung tâm**

Tại thời điểm thanh tra, Trung tâm có đầy đủ các cơ sở pháp lý để thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định tại khoản 2 Điều 4, điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 5, điểm a khoản 1 Điều 6, Điều 7, Điều 9 Thông tư số 03/2011/TT-BGDĐT ngày 8/01/2011 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học và quy định tại Điều 4 của Thông tư số 21/2018/TT- BGDĐT ngày 24/8/2018 của Bộ GD&ĐT. Các văn bản pháp lý gồm có<sup>1</sup>:

---

<sup>1</sup>- Quyết định số 12443/QĐ-SGD&ĐT ngày 02/6/2017 của Giám đốc Sở GD&ĐT về việc thành lập Trung tâm ngoại ngữ Uni Star;

- Quyết định số 12444/QĐ-SGD&ĐT ngày 02/6/2017 của Giám đốc Sở GD&ĐT về việc công nhận Giám đốc Trung tâm ngoại ngữ Uni Star;

- Có đủ các Đề án tổ chức, hoạt động theo quy định.

Tuy nhiên: Hồ sơ lưu tại Trung tâm còn thiếu Đề án thành lập và cấp phép hoạt động (bản gốc) năm 2017.

## **2.2. Việc thực hiện quy định của pháp luật về tổ chức, bộ máy và nhân sự**

- Cơ cấu tổ chức, nhân sự của Trung tâm:

+ Nhân sự thuộc biên chế của Trung tâm: 05 (Giám đốc, 04 giáo viên, 01 nhân viên Văn phòng); Trung tâm không có Phó Giám đốc.

+ Giáo viên hợp đồng: 01

+ Trình độ chuyên môn: 01 Thạc sĩ giảng dạy tiếng Anh (Giám đốc); 05 Đại học sư phạm tiếng Anh (kể cả giáo viên hợp đồng).

- Giáo viên cơ hữu, giáo viên hợp đồng đảm bảo đầy đủ văn bằng, chứng chỉ theo quy định quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5, Điều 6, 7 và Điều 18, 19 Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT.

- 100% giáo viên cơ hữu tại Trung tâm có tham gia bảo hiểm xã hội.

## **2.3. Việc thực hiện quy định của pháp luật về hoạt động của Trung tâm**

Tại thời điểm thanh tra, Trung tâm có thực hiện các nội dung về Chương trình, tài liệu dạy học, tuyển sinh, hoạt động dạy học; thi, kiểm tra và đánh giá học viên tại Điều 13, 14, 15, 16 Thông tư số 21/2018/TT- BGDĐT ngày 24/8/2018 của Bộ GD&ĐT. Các nội dung cụ thể gồm có:

### **- Xây dựng kế hoạch hoạt động:**

Trung tâm thông báo chiêu sinh các khóa học mới đối với học viên đang học tại Trung tâm và qua mạng xã hội như: facebook, zalo, fanpage,...

### **- Đối tượng tuyển sinh:**

Trung tâm tuyển sinh học viên từ 3 tuổi trở lên. Trong đó, Trung tâm chú trọng đến của chương trình làm quen tiếng Anh cho đối tượng học viên từ 3 đến 5 tuổi.

### **- Công tác kiểm tra, đánh giá:**

Việc tổ chức kiểm tra và đánh giá học viên với hình thức kiểm tra trực tiếp tại Trung tâm được tổ chức mỗi cuối khóa 3 tháng; cấp chứng nhận khi học viên hoàn thành đầy đủ chương trình học và kiểm tra đạt kết quả. Trung tâm cập nhật thời khóa biểu hàng ngày qua đường link chung. Giáo viên thực hiện ghi sổ đầu bài (Follow-up) để theo dõi tiến độ và nội dung giảng dạy đầy đủ tại Trung tâm.

### **- Chương trình, tài liệu:**

Trung tâm sử dụng các chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành và có tự biên soạn thêm tài liệu bổ trợ để phù hợp nhu cầu người học và khả năng đáp ứng của Trung tâm. Các chương trình, tài liệu học tập đang triển khai thực hiện tại Trung tâm và các cơ sở giáo dục liên kết:

---

- Giấy phép số 12729/QĐ-SGD&ĐT ngày 31/7/2017 của Giám đốc Sở GD&ĐT về việc cấp phép hoạt động của Trung tâm ngoại ngữ Uni Star;

- Công văn số 1585/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 29/7/2020 của Sở GD&ĐT tỉnh Bến Tre về việc chuyển địa điểm hoạt động của Trung tâm ngoại ngữ Uni Star;

- Quyết định số 661/QĐ-SGD&ĐT ngày 26/10/2022 của Sở GD&ĐT tỉnh Bến Tre về việc công nhận lại Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ Uni Star.

STT	Chương trình	Giáo trình giảng dạy	Thời lượng giảng dạy	Khóa học chi tiết cụ thể
1	Tiếng Anh mầm non (4 - 5 tuổi)	<p><b>Potato Pals</b> Tác giả: Patrick Jackson Rie Kimura NXB: Oxford</p> <p><b>Làm quen tiếng Anh</b> Tác giả: Nguyễn Thị Ngọc An, Lê Hồng Thái, Nguyễn Phạm Hoàng Ánh, Phạm Thị Ngọc Tuyên NXB: Giáo dục Việt Nam</p> <p><b>Giáo trình bổ trợ: Ekids Star</b> Tác giả: Team Uni Star <b>App bổ trợ: Kids Sun VN</b></p>	24 buổi/ khóa - 2 buổi/ tuần	4 khóa/1 cấp độ Gồm 4 cấp độ: - cấp độ 1 - cấp độ 2 - cấp độ 3 - cấp độ 4
2	Tiểu học Starters - Movers - Flyers	<p><b>I Learn Smart Start</b> Tác giả: Jenny Dooley - Virginia Evans → Tác giả phiên bản cập nhật: Võ Đại Phúc, Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Huỳnh Tuyết Mai, Nguyễn Thị Uyên Sa NXB: ĐHSPTP HCM</p> <p>* <b>Giáo trình bổ trợ:</b> 1. Tiếng Anh 1, 2, 3, 4, 5 Biên tập: Hoàng Văn Vân, Nguyễn Quốc Tuấn, Nguyễn Thị Lan Anh, Đỗ Ngọc Hiền, Nguyễn Bích Thủy, Lương Quỳnh Trang NXB Giáo dục Việt Nam</p> <p>2. Family and Friends Tác giả: Naomi Simommons NXB: Oxford</p>	24 buổi/ khóa - 2 buổi/ tuần	4 khóa/1 cấp độ Gồm 5 cấp độ: - cấp độ 1 - cấp độ 2 - cấp độ 3 - cấp độ 4 - cấp độ 5
3	Trung học cơ sở KET	<p><b>Cambridge Complete Key for School</b> Tác giả: David Mc Keegan</p>	24 buổi/ khóa - 2 buổi/	

		<p>NXB: Cambridge</p> <p>* <b>Giáo trình bổ trợ:</b></p> <p>1. Tiếng Anh 6, 7, 8, 9</p> <p>Biên tập: Hoàng Văn Vân, Nguyễn Thị Chi, Lê Kim Dung, Phan Chí Nghĩa, Vũ Mai Trang, Nguyễn Quốc Tuấn, David Kaye</p> <p>NXB Giáo dục Việt Nam</p> <p>2. Tiếng Anh 6, 7, 8, 9</p> <p>Tác giả: Nguyễn Văn Lợi, Nguyễn Hạnh Dung, Thân Trọng Liên Nhân, Nguyễn Quốc Tuấn</p> <p>NXB Giáo dục Việt Nam</p> <p>3. Friends Plus</p> <p>Tác giả: Trần Cao Bội Ngọc, Vũ Vạn Xuân</p> <p>NXB Giáo dục Việt Nam</p>	tuần	<p>4 khóa/1 cấp độ</p> <p>Gồm 4 cấp độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- cấp độ 1</li> <li>- cấp độ 2</li> <li>- cấp độ 3</li> <li>- cấp độ 4</li> </ul>
4	Trung học phổ thông PET	<p><b>Cambridge Complete Preliminary for School</b></p> <p>Tác giả: Rod Fricker</p> <p>NXB: Cambridge</p> <p>* <b>Giáo trình bổ trợ:</b></p> <p>1. Tiếng Anh 10, 11, 12</p> <p>Biên tập: Hoàng Văn Vân, Hoàng Thị Xuân Hoa, Đặng Hiệp Giang, Phan Hà, Hoàng Thị Hồng Hải, Kiều Thị Thu Hương, Vũ Thị Lan, Đào Ngọc Lộc</p> <p>NXB Giáo dục Việt Nam</p>	<p>24 buổi/ khóa</p> <p>- 2 buổi/ tuần</p>	<p>4 khóa/1 cấp độ</p> <p>Gồm 3 cấp độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- cấp độ 1</li> <li>- cấp độ 2</li> <li>- cấp độ 3</li> </ul>
5	Tiếng Anh giao tiếp	<p><b>Let's talk</b></p> <p>&lt;học viên người lớn&gt;</p> <p>Tác giả: Leo Jones</p> <p>NXB: Cambridge</p> <p>- Học viên thiếu nhi:</p> <p>* <b>Level 1: Listening &amp; Speaking 1</b> Education Solutions Vietnam</p>	<p>24 buổi/ khóa</p> <p>- 2 buổi/ tuần</p>	<p>4 khóa/1 cấp độ</p> <p>Gồm 4 cấp độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- cấp độ 1</li> <li>- cấp độ 2</li> </ul>

		NXB: Đại học Huế * <b>Level 2:</b> <b>Listening &amp; Speaking 2</b> Education Solutions Vietnam NXB: Đại học Huế * <b>Level 3: Listening &amp; Speaking 3</b> Education Solutions Vietnam NXB: Đại học Huế * <b>Level 4: Let's talk about it</b> Tác giả: Craig Drayton and Mark Gibbon NXB: Đại học Huế * <b>App hỗ trợ: Ekids Star</b> Tác giả: Team Uni Star App hỗ trợ: Kids Sun VN		- cấp độ 3 - cấp độ 4
--	--	--	--	--------------------------

- Trung tâm không có hoạt động liên kết đào tạo, bồi dưỡng và hợp tác quốc tế.

- Trung tâm có kế hoạch liên kết tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh với các cơ sở giáo dục mầm non theo tinh thần Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT; kế hoạch triển khai số 3282/KH-SGD&ĐT ngày 02/12/2022 của Sở GD&ĐT tỉnh Bến Tre; kế hoạch số 553/KH-PGD&ĐT ngày 09/12/2022 và Công văn số 623/PGD&ĐT ngày 12/12/2022 của Phòng GD&ĐT huyện Chợ Lách và triển khai thực hiện kế hoạch liên kết từ tháng 01/2023.

Tuy nhiên:

- Trung tâm sử dụng tài liệu sách giáo khoa tiếng Anh từ lớp 3 đến lớp 12 thuộc Chương trình giáo dục phổ thông để làm tài liệu hỗ trợ giảng dạy là chưa phù hợp. Trung tâm còn sử dụng tài liệu giảng dạy không có trong Đề án đã nộp cho Sở GD&ĐT (Giáo trình Breakthrough 2<sup>nd</sup> edition của nhà xuất bản Macmillan Education) theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 21/2018/TT- BGDĐT.

- Trung tâm chưa xây dựng kế hoạch tuyển sinh và thông báo công khai các thông tin về khóa học gồm chương trình, tài liệu dạy học, mục tiêu chuẩn đầu ra, điều kiện học tập, giáo viên, phương thức kiểm tra, đánh giá, xác nhận kết quả học tập, thời gian khai giảng, học phí và các thông tin cần thiết khác tại bảng thông báo của Trung tâm. Tên gọi các trình độ còn sử dụng như Tiếng Anh tiểu học, Tiếng Anh trung học cơ sở và Tiếng Anh trung học phổ thông là chưa đúng với chương trình giáo dục thường xuyên<sup>2</sup> theo Điều 14 Thông tư số 21/2018/TT- BGDĐT.

<sup>2</sup> Thông tư số 28/2021/TT-BGDĐT ngày 20/10/2021 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành Chương trình Giáo dục thường xuyên về tiếng Anh thực hành.

- Sổ đầu bài các lớp chưa thể hiện rõ giáo trình giảng dạy, nội dung cụ thể của từng buổi dạy và nhận xét đánh giá của giáo viên đối với lớp học *theo quy định Điều 15 Thông tư số 21/2018/TT- BGDĐT*.

#### **2.4. Việc thực hiện quy định của pháp luật về quản lý, cấp phát văn bằng chứng chỉ**

- Trung tâm chỉ cấp chứng nhận trên số lượng học viên thực tế tham gia học trực tiếp tại Trung tâm và hoàn thành chương trình đào tạo của khóa học có thi đầu ra đạt kết quả; có lưu thông tin về việc cấp phát chứng nhận. Tính đến thời điểm thanh tra, Trung tâm đã tổ chức kiểm tra và cấp giấy chứng nhận cho 876 học viên, cụ thể như sau: năm 2017-2018: 246 học viên; 2018-2019: 273 học viên; 2019-2020: 357 học viên, năm 2021 và 2022: không tổ chức kiểm tra để cấp giấy chứng nhận. Trung tâm không có tồn đọng giấy chứng nhận.

#### **2.5. Việc thực hiện quy định của pháp luật về các điều kiện đảm bảo (tài chính, tài sản, cơ sở vật chất) an toàn trong hoạt động của Trung tâm**

##### **\* Tài chính:**

- Thực hiện công tác quản lý tài chính chặt chẽ: hồ sơ thu, chi được lưu trữ đầy đủ, thực hiện quy định của cơ quan quản lý nhà nước về tài chính.

- Mức thu học phí:

<b>Khoá học</b>	<b>Học phí/tháng (VNĐ)</b>	<b>Số lượng tháng/ khoá (tháng)</b>	<b>Thành tiền (VNĐ)</b>
Tiếng Anh làm quen cho trẻ mầm non	250.000	3	700.000
Tiếng Anh (Young learners)	250.000	3	750.000
Tiếng Anh (KET)	250.000	3	700.000
Tiếng Anh (PET)	250.000	3	700.000
Tiếng Anh Giao tiếp	250.000	3	750.000

##### **\* Cơ sở vật chất:**

Diện tích khuôn viên: 368 m<sup>2</sup> được bố trí như sau:

<b>STT</b>	<b>Cơ sở vật chất</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Tình trạng</b>	<b>Diện tích (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Phòng Giám đốc	Phòng	01	Tốt	20	Tầng 1
2	Phòng tuyển sinh + sảnh tiếp tân	Phòng	01	Tốt	30	Tầng 1
3	Phòng học 1	Phòng	01	Tốt	30	Tầng 1
4	Phòng học 2	Phòng	01	Tốt	30	Tầng 1
5	Phòng học 3	Phòng	01	Tốt	30	Tầng 2
6	Phòng học 4	Phòng	01	Tốt	30	Tầng 2

7	Nhà vệ sinh	Phòng	02	Tốt	7	Tầng 1
			01	Tốt	7	Tầng 2
8	Bãi để xe	Bãi	01	Tốt	100	Tầng 1
9	Thư viện	Phòng	01	Tốt	10	Tầng 1

- Mỗi phòng học được bố trí bàn/ghế giáo viên; bàn/ghế học viên theo quy định, tiêu chuẩn giảng dạy. Tài liệu giảng dạy được trang bị cần thiết cho giáo viên và học viên.

**\* Trang thiết bị của mỗi phòng học:**

STT	Tên phương tiện	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Bàn/ghế giáo viên	bộ	01	
2	Bàn/ghế học sinh	bộ	10	bàn đôi
3	Bảng từ trắng	cái	01	
4	Ti vi	cái	01	
5	Đèn neon	cái	02	
6	Quạt trần + quạt tường	cái	02	

**\* Hệ thống phòng cháy chữa cháy:**

- Các điều kiện theo quy định về phòng cháy chữa cháy (đã có giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền), vệ sinh môi trường và trang bị tủ thuốc y tế.

+ Bình chữa cháy CO2: 02 cái

+ Bồn nước: 01 hồ nước và 1 bồn nước dự phòng cứu hỏa.

Tại thời điểm thanh tra, 04 phòng học được trang bị đèn chiếu sáng chưa đảm bảo đủ điều kiện ánh sáng cho dạy và học; 02 phòng học không có bảng tên. Không có bảng tiêu lệnh chữa cháy; thiết bị phòng cháy, chữa cháy (chỉ có 02 bình chữa cháy CO2) chưa đảm bảo an toàn tuyệt đối khi có xảy ra sự cố cháy nổ.

## 2.6. Thực hiện chế độ sơ kết, tổng kết hoạt động

Trung tâm thực hiện tổng kết sau mỗi khóa học 3 tháng và xây dựng kế hoạch cho khóa học kế tiếp trước khi kết thúc khóa học 15 đến 20 ngày.

Hàng năm, Trung tâm gửi báo cáo theo hướng dẫn về Sở GD&ĐT. Tuy nhiên, Trung tâm chưa thực hiện công tác tự kiểm tra để rút kinh nghiệm xây dựng kế hoạch hoạt động tiếp theo và chưa gửi báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm về Sở GD&ĐT theo quy định.

## 3. Kết luận

### 3.1. Ưu điểm

- Có đủ cơ sở pháp lý thành lập Trung tâm để tổ chức và hoạt động đúng Thông tư số 21/2018/TT- BGDĐT; thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với giáo viên, nhân viên theo quy định.

- Trung tâm tổ chức và hoạt động đúng các quy định của Thông tư số 21/2018/TT- BGDĐT ngày 24/8/2018 của Bộ GD&ĐT, có quan tâm đến việc nâng cao chất lượng giảng

dạy và nhu cầu của học viên; đánh giá kết quả học tập của học viên và cấp giấy chứng nhận cho học viên hoàn thành khóa học; thực hiện chế độ báo cáo hằng năm theo quy định.

- Cơ sở vật chất khang trang, thoáng mát, đảm bảo vệ sinh môi trường.

**\* Nguyên nhân ưu điểm:**

Giám đốc và các giáo viên nhiệt tình, năng động; có sự phân công và thống nhất trong hoạt động của Trung tâm.

**3.2. Hạn chế**

- Quản lý hồ sơ và quản lý nhân sự chưa khoa học, chưa theo dõi được sự thay đổi nhân sự trong quá trình hoạt động; đề án thành lập, cấp phép hoạt động năm 2017 không lưu bản gốc.

- Chưa thực hiện mở sổ nhân sự; thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất khi có thay đổi nhân sự chưa kịp thời; hồ sơ, báo cáo lưu trữ chưa đầy đủ.

- Tài liệu giảng dạy tại Trung tâm chưa đúng và chưa phù hợp với Đề án đã nộp cho Sở GD&ĐT: sử dụng tài liệu sách giáo khoa tiếng Anh từ lớp 3 đến lớp 12 thuộc Chương trình giáo dục phổ thông để làm tài liệu bổ trợ giảng dạy; Giáo trình Breakthrough 2<sup>nd</sup> edition của nhà xuất bản Macmillan Education không nằm trong danh mục tài liệu của Đề án nộp Sở GD&ĐT.

- Trung tâm chưa xây dựng kế hoạch tuyển sinh và thông báo công khai các thông tin về khóa học gồm chương trình, tài liệu dạy học, mục tiêu chuẩn đầu ra, điều kiện học tập, giáo viên, phương thức kiểm tra, đánh giá, xác nhận kết quả học tập, thời gian khai giảng, học phí và các thông tin cần thiết khác tại bảng thông báo của Trung tâm.

- Trang bị đèn chiếu sáng trong mỗi phòng học chưa đảm bảo đủ ánh sáng cho dạy và học; thiết bị phòng cháy, chữa cháy chưa đảm bảo an toàn tuyệt đối khi có xảy ra sự cố cháy nổ.

**\* Nguyên nhân của hạn chế:**

- Hồ sơ lưu trữ để thất lạc trong thời gian di dời Trung tâm về trụ sở mới.

- Giám đốc Trung tâm chưa nắm rõ các quy định trong Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24/8/2018 của Bộ GD&ĐT.

**4. Những ý kiến còn khác nhau giữa các thành viên Đoàn thanh tra (nếu có): \**

**5. Kiến nghị biện pháp xử lý**

**5.1. Đối với Giám đốc Trung tâm ngoại ngữ Uni Star**

- Cần nghiên cứu kỹ các quy định trong Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24/8/2018 của Bộ GD&ĐT để bổ sung báo cáo về việc thay đổi, bổ sung tài liệu giảng dạy cho cơ quan quản lý theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, công khai kế hoạch tuyển sinh với các nội dung của khóa học gồm: chương trình, tài liệu dạy học, mục tiêu chuẩn đầu ra, điều kiện học tập, giáo viên, phương thức kiểm tra, đánh giá, xác nhận kết quả học tập, thời gian khai giảng, học phí theo Điều 14 Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT và các thông tin cần thiết khác theo quy định tại Trung tâm.

- Mở sổ theo dõi nhân sự và lưu hồ sơ đầy đủ, khoa học.



- Thực hiện báo cáo định kỳ khi có thay đổi về nhân sự, chương trình giảng dạy về Sở GD&ĐT kịp thời, đúng quy định.

- Thay mới đèn chiếu sáng đảm bảo đủ ánh sáng trong mỗi phòng học; thực hiện phòng cháy chữa cháy đúng quy định (gắn bảng tiêu lệnh chữa cháy, trang bị thiết bị phòng cháy, chữa cháy đảm bảo an toàn tuyệt đối khi có xảy ra sự cố cháy nổ).

## **5.2. Đối với Phòng Giáo dục trung học – Giáo dục thường xuyên, Thanh tra Sở GD&ĐT**

- Phòng Giáo dục trung học – Giáo dục thường xuyên Sở GD&ĐT tăng cường kiểm tra việc tổ chức và hoạt động của Trung tâm; tiếp tục hướng dẫn, tư vấn Trung tâm ngoại ngữ Uni Star tổ chức và hoạt động đúng quy định của Thông tư số 21/2018/TT- BGDĐT ngày 24/8/2018 của Bộ GD&ĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Đồng thời tham mưu Giám đốc Sở ban hành văn bản chỉ đạo các Trung tâm ngoại ngữ trong tỉnh Bến Tre tự kiểm tra, rà soát, điều chỉnh các hạn chế (nếu có) và báo cáo về Sở GD&ĐT để theo dõi.

- Thanh tra Sở GD&ĐT hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra đối với Trung tâm ngoại ngữ Uni Star theo đúng quy định./.

### ***Nơi nhận:***

- Thanh tra Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Các Phó GD (để theo dõi, chỉ đạo);
- TTNN Uni Star (để thực hiện);
- Phòng GDTH-GDTEX, Thanh tra Sở (thực hiện);
- Đăng Website Sở;
- Lưu: VT, TTr, Hồ sơ TTra.

**GIÁM ĐỐC**

**La Thị Thúy**